

HỆ THỐNG THIẾT BỊ PHÒNG REALTIME PCR

Quý khách hàng tham khảo theo link:

<http://site.dna-technology.ru/eng/dnaproducts/laboratories/realtimelaboratory/>

Hệ thống thiết bị được thiết kế đáp ứng theo tiêu chuẩn quốc tế

Bao gồm:

1. Vùng chuẩn bị mẫu - Area for sample preparation

STT	Name	Qty
1	Lami-type PCR-cabinet	1
2	Solid State Thermostat "Gnom"	1
3	Centrifuge «Mini Spin» (Eppendorf with a rotor for 12 tubes)	1
4	Centrifuge (Vortex) Microspin FV 2400	1
5	Pipette HTL «VE-series»	4
6	Stand for pipettes	1
7	Test-tube stand workstation 200x0,2 ml.	1
8	Test-tube stand workstation 50x1,5 ml.	1
9	Racks for storage of test tubes 100x1,5 ml.	1

2. Vùng chuẩn bị mastermix (2. Area for preparation of the reaction mixture)

STT	Name	Qty
1	Lami-type PCR-cabinet	1
2	Centrifuge (Vortex) Microspin FV 2400	1
3	Pipette HTL «VE-series»	4
4	Stand for pipettes	1
5	Test-tube stand workstation 200x0,2 ml.	1
6	Racks for storage of test tubes 100x1,5 ml.	2

3. Vùng Kết Quả, phân tích - Separately, there are

STT	Name	Qty
1	Detecting amplifier DTlite/DTprime (Real-time system) with PC	1


The total list of laboratory equipment


STT	Name	Qty	Đề xuất hãng, xuất xứ
1	Lami-type PCR-cabinet -tủ thao tác PCR	2	Hàn Quốc
2	Solid State Thermostat "Gnom" Máy ủ nhiệt	1	DNA-Nga
3	Centrifuge «Mini Spin» (Eppendorf with a rotor for 12 tubes) Máy ly tâm minispin	1	Cleaver-Anh
4	Centrifuge (Vortex) Microspin FV 2400 Máy ly tâm DNA/ARN	2	Nippon-Nhật
5	Pipette HTL «VE-series» Micropipet	8	Cleaver-Anh
6	Stand for pipettes Giá treo pipet	2	Cleaver-Anh
7	Test-tube stand workstation 200x0,2 ml.	2	Biologix-Mỹ
8	Test-tube stand workstation 50x1,5 ml.	4	Biologix-Mỹ
9	Racks for storage of test tubes 100x1,5 ml.	2	Biologix-Mỹ
10	etecting amplifier DTprime/DTlite (Real-time system) with PC	1	DNA-Nga


Chi tiết thông số kỹ thuật

STT	Tên phòng/ Tên thiết bị	SL
1	<p>Tủ thao tác PCR Model: PW-21 Xuất xứ: Jeiotech-Korea</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hiệu suất • Bộ lọc HEPA ISO cấp 4 bảo vệ tối ưu chống lây nhiễm chéo (tuổi thọ trung bình bộ lọc: 3 năm, tùy thuộc vào điều kiện của phòng thí nghiệm) • Bộ lọc trước sợi polyester chất lượng cao (tối thiểu hao tổn áp suất) hút các hạt bụi lớn hơn và tăng tuổi thọ của bộ lọc HEPA chính. • Khử trùng hiệu quả bằng đèn UV tuổi thọ cao 254nm (tuổi thọ trung bình đèn UV : 8000 giờ) • Đèn huỳnh quang chống chói bên trong giảm thiểu bóng và giảm sự mỏi mắt. • Tiện ích • Bảng điều khiển vi xử lý thân thiện với người dùng 	2

	<ul style="list-style-type: none"> • Quạt công suất lớn và dễ dàng điều chỉnh tốc độ quạt bằng bảng điều khiển • Hẹn giờ kỹ thuật số dễ dàng cài đặt cho việc phát tán tia cực tím để tắt các chất gây ô nhiễm DNA và RNA (thời gian chờ tối đa 30 phút) • Dễ dàng truy cập vào hộp mực của bộ lọc để thay thế. • An toàn • Hệ thống cửa đồng bộ an toàn tự động tắt đèn UV khi cửa mở. • Cửa chống tia UV và tấm bên được làm từ nhựa acrylic trong suốt dễ dàng quan sát quá trình bên trong. • <i>Tự động tắt đèn UV khi cửa mở, bảo vệ người sử dụng.</i> <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lớp lọc: 2 lớp (HEPA + lớp đầu tiên) • Tốc độ gió: 0.3/ 59(m/s) • Khối lượng không khí (Max/Min): 557/327,167/97(cmh,cfm) • Vật liệu: Bề mặt: Nhựa acrylic dày 10m Cửa: Nhựa acrylic dày 8 – 10mm • Cường độ chiếu sáng: 1000 lux • Đèn huỳnh quang: 15x1ea • Đèn UV: 15x1ea • Chấn lưu điện tử • Kích thước: Bên trong: 700×585×602 mm Bên ngoài: 720×605×964 mm Trọng lượng tịnh: 56.2 kg Nguồn điện 220-230 V, 50-60Hz, 30W 	
2	<p>Máy ủ nhiệt Model: O-TT1-EU Xuất xứ: DNA-Tech Nga</p>	1

	<p>Block nhiệt Gnom có thể lập trình được sử dụng để nghiên cứu và nghiên cứu chẩn đoán lâm sàng. Nó được thiết kế để sử dụng với các ống nghiệm 1.5 và 0.5 ml. Gnom đặc biệt thuận tiện khi áp dụng các phương pháp gồm nhiều giai đoạn với nhiệt độ ủ khác nhau, cũng như để làm nóng các ống ở nhiệt độ cao</p> <p>Thuận lợi của việc sử dụng block nhiệt Gnom</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khả năng lập trình tạo thuận lợi cho các quá trình liên quan đến khoảng thời gian 1-3 nhiệt độ liên tiếp • Nắp đậy lò xo cách nhiệt làm tăng tính ổn định của nhiệt độ phân bố trong block. • Quạt bên trong làm giảm đáng kể thời gian làm lạnh <p>Màn hình LCD cho phép vận hành thiết bị dễ dàng và thuận tiện.</p> <p>Thông số kỹ thuật</p> <p>Số ống Eppendorf: 40 x 1.5ml và 28 x 0.5ml</p> <p>Dải nhiệt độ: Nhiệt độ môi trường ~ 99°C</p> <p>Hẹn giờ: từ 1 phút lên đến 99 giờ</p> <p>Độ chính xác : ± 0.5°C</p> <p>Nhiệt độ thay đổi: 1°C</p> <p>Công suất tiêu thụ 220V: 200W</p> <p>Công suất gia nhiệt ban đầu: max 200W</p> <p>Công suất nhiệt độ điểm đặt: 40W</p> <p>Kích thước: 195x185x125 mm</p> <p>Trọng lượng: 2kg</p>	
3	<p>MÁY LY TÂM MiniSpin CatNo: CSLQSPIN Hãng sản xuất: Cleaver Scientific – Anh</p> <p>Đặc điểm</p> <p><i>Thiết kế nhỏ gọn, sử dụng hiệu quả trong quá trình tinh lọc, lắng mẫu</i> <i>Lý tưởng cho Spin - down nhanh.</i> <i>Có thể được bắt đầu và dừng lại bằng cách đóng và mở nắp.</i> <i>Máy được thiết kế nhỏ gọn</i></p> <p>Dung tích: Rotor: 6 ống x 1.5/2.0mL Strips: 2 ống x 0.2mL</p> <p>Tốc độ Rotor max: 6000 vòng/phút</p> <p>RFC: 2000 x G</p> <p>Kích thước: 15 x 15 x 11.7 cm</p> <p>Trọng lượng: 0.45 kg</p> <p>Nguồn điện: 230V/ 50/60Hz</p>	1
		
4	<p>Máy ly tâm mini tốc độ cao CatNo: NG003/ NG004</p>	2

	<p>Hãng sản xuất: NIPPON Genetics - Nhật Đặc điểm <i>Thiết kế nhỏ gọn và đặc biệt cho tiếng ồn cực thấp</i> <i>Sử dụng với 12 ống 1.5/2.0ml, tốc độ max lên đến 13,500 vòng/phút</i> <i>Phụ kiện đi kèm: Rotor cho 4 strips PCR 8 giếng (Max: 6,000 vòng/phút ~ 1,850 xg)</i> <i>Máy được làm từ thép rắn chắc</i> <i>Nhãn CE: có</i></p> <p>THÔNG SỐ KỸ THUẬT Dung tích: + Rotor góc cố định: 12 ống x 1.5/2.0mL + Rotor cho Strips PCR: 4 strip x 8 giếng Tốc độ Rotor max: + Rotor góc cố định: 13,500 vòng/phút ~ 12,300 x g + Rotor cho Strips PCR: 6,000 vòng/phút ~ 1,850 x g Kiểm soát thời gian: Nhấn để hoạt động hoặc hẹn giờ ≤ 30 phút Độ ồn: ≤56 dB Acc/Dec (giây): ≤12/<16 Màn hình: LCD màu canh dương Kích thước (W x D x H, mm): 208 x 245 x 145 mm Trọng lượng: 4.4 kg Nguồn điện: 220/50~60</p> 	
<p>5</p>	<p>Micropipet Bộ Micropipet</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Cleaver - Xuất xứ: Anh - Năm sản xuất : gần nhất. - Đạt chứng chỉ: ISO 13485, ISO 9001 - Chất lượng: mới 100% <p>Bảo hành: 24 tháng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện hoạt động tối đa: Nhiệt độ 400C, độ ẩm 95% <p>Cấu hình lựa chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Micropipette dung tích: 10 - 100µl - Micropipette dung tích: 0,5-10 µl: ' - Micropipette dung tích: 2-20µl: ' - Micropipette dung tích: 20 - 200µl: ' - Micropipette dung tích: 100 - 1000µl: ' <p>Đặc tính kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Piston được làm từ chất liệu Fortron đặc biệt siêu nhẹ, chịu được tia UV, nhiệt độ, hóa chất tẩy rửa, sự mài mòn - Khử trùng được toàn bộ pipette mà không cần tháo rời tất cả các bộ phận - Hiện thị 4 chữ số ở tất cả các dải thể tích: 0.1µl - 10000 µl 	<p>8</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh được thể tích dễ dàng bằng các thao tác đơn giản - Đầu gắn tip : Cấu tạo đặc biệt với lực đàn hồi giúp gắn tip chắc chắn  <p style="text-align: center;"><small>BDE www.bde.vn Mr.Binh 097 338 4085 Mrs.Duyen 097 664 1199</small></p>	
	<p>Giá đỡ xoay tròn 6 vị trí Xuất xứ: Cleaver-Anh</p>	2
1	<p>Hệ thống Realtime DTprime Model: DTprime 5M1 Hãng đại diện: DNA TECH - Nga Xuất xứ: Nga</p> <p>DTprime (DT-96) Cyler kết hợp các giải pháp kỹ thuật tiên tiến, linh hoạt của quá trình cài đặt, giao diện English / Russian dễ dàng với người sử dụng và thiết kế đáng tin cậy. DTprime là sự lựa chọn tối ưu cho các phòng thí nghiệm chẩn đoán với thông lượng cao.</p> <p>Tính năng đặc biệt:</p> <p>Tính linh hoạt và độ nhạy cao nhờ định dạng 96-giếng để phù hợp với các tấm PCR, ống nghiệm và strips;</p> <p>Phát hiện huỳnh quang 5 kênh cho một loạt các thuốc nhuộm huỳnh quang trong khoảng quang phổ rộng bao gồm Hex, Fam, Cy5, Rox và kênh thứ 5 theo yêu cầu của khách hàng;</p> <p>Độ nhạy cao, tỷ lệ tín hiệu / nhiễu tối ưu và độ nhiễu thấp bởi thiết kế quang học bao gồm nguồn sáng riêng cho từng kênh và một máy ảnh CCD;</p> <p>Phạm vi phát hiện rộng, phát hiện được bằng cách sử dụng phương pháp đa tiếp xúc, tối ưu hóa các điều kiện truyền tín hiệu, đơn giản hóa hoặc loại bỏ các cài đặt trắc quang ban đầu;</p> <p>Hoạt động đơn giản và trực quan cho người dùng. Chương trình có thể chạy theo chương trình đơn giản hoặc chế độ nhiều đặc tính, cung cấp một môi trường hỗ trợ cho các ứng dụng lâm sàng và nghiên cứu;</p> <p>Đèn LED tuổi thọ 100.000 giờ;</p> <p>Bộ vi điều khiển và hiển thị cho phép thực hiện các chương trình mà không cần giám sát trực tiếp. Ngoài ra, thiết bị sẽ tiếp tục thực hiện chương trình trong trường hợp mất điện hoặc tắt máy bất ngờ;</p> <p>Vận hành tự động.</p> <p>Có thể dễ dàng kết nối với bất kỳ hệ thống thông tin phòng thí nghiệm nào (LIS). Thiết bị có thể được điều khiển bởi một máy tính. Hơn nữa bất kỳ dữ liệu nào cũng có thể xem và phân tích bởi người sử dụng bằng cách sử dụng máy tính trong khi một chương trình đang được thực hiện;</p> <p>Thiết kế thân máy nhỏ gọn;</p> <p>Lợi ích sử dụng máy Realtime PCR DTprime:</p> <p style="text-align: center;"><i>Hiệu suất cao và linh hoạt: Sử dụng cho cả ống tách và strips, đĩa 96 giếng và microplate 384 giếng với X1 Version</i></p>	1

- Phần mềm chứa rất nhiều cài đặt cho phép người dùng nâng cao có được nhiều dữ liệu hơn và tinh chỉnh thiết bị cho một nhiệm vụ nhất định.
- Người dùng có thể làm việc với các hệ thống xử lý mẫu được tự động hóa nhờ vào hình dạng đặc biệt của thân máy và bộ phận luân nhiệt rút ra tự động.
- Có thể được tích hợp vào hệ thống thông tin phòng thí nghiệm để lưu trữ dữ liệu ở định dạng văn bản và đồ họa tiêu chuẩn
- Khả năng kiểm soát nhiều thiết bị từ một máy tính điều khiển duy nhất làm tăng năng suất phòng thí nghiệm và cho phép bạn tiến hành đồng thời một loạt các nghiên cứu PCR sử dụng các bộ kit và với các chương trình khuếch đại khác nhau
- Máy thiết kế nhỏ gọn cho phép bạn sắp xếp một tổ hợp nhiều thiết bị trong một diện tích nhỏ.



Đặc điểm kỹ thuật:

Định dạng: Tám PCR 96 giếng (12 x 8) x 0.2 ml

Loại ống nghiệm: ống PCR 0.2-ml (riêng biệt, trong dải 8 hoặc 96-bit PCR microplate (12x8))

Nhiệt độ của nhiệt kế: 0 ~ 100° C

Bước cài đặt nhiệt độ: 0.1° C

Độ chính xác nhiệt độ: +/- 0,2° C

Nhiệt độ không đều nhiệt độ tối đa: 0.3 (+/- 0.15) ° C

Tốc độ gia nhiệt, trung bình (tối đa): 3.3 (3.5) ° C / s

Tốc độ làm mát, trung bình (tối đa): 2.1 ° C / s

Thiết bị làm nóng / làm lạnh hoạt động của buồng nhiệt: các bộ phận Peltier

Nguồn kích thích: LED

Máy dò: máy ảnh ma trận CCD

Số kênh đo 4: (hoặc 5 kênh được đặt tùy chọn)

Bước sóng phát hiện: 470-750nm.

Nhiệt độ gia nhiệt phía trên: 105° C

Kích thước (Rộng x Dài x Cao): 210 x 540 x 540 mm

Trọng lượng: 27 Kg

Test-tube stand workstation 200x0,2 ml.

2

Biologix-Mỹ	
Test-tube stand workstation 50x1,5 ml.	4
Racks for storage of test tubes 100x1,5 ml.	2
Tổng Giá thiết bị	

Công Ty BDE cam kết đi cùng khách hàng trong quá trình đào tạo chuyên giao và chuẩn đoán một số bệnh

1. Hepatitis B virus (HBV)
2. Hepatitis C virus (HCV)
3. Human Papillomaviruses (HPV)

“Đưa dịch vụ tốt nhất đến khách hàng”

Hãy liên hệ với chúng tôi để được tư vấn và mua hàng với giá tốt nhất!

Công ty TNHH Thiết Bị B.D.E

Địa chỉ: Số 44 – TT3 – Khu đô thị Văn Phú – Hà Đông – Hà Nội

Tel: 024 66 807 528 || Fax 024 33 513 144

Hotline: **097 664 11 99**

Website: www.bde.vn || thietbikhoahoc.com || thietbidongkho.com ||
fermenter.com.vn

Email: info@bde.vn